

CẤU TRÚC VÀ SINH KHỐI RỪNG TỰ NHIÊN TẠI HUYỆN BA CHÈ, TỈNH QUẢNG NINH

Trần Văn Đô¹, Nguyễn Toàn Thắng¹, Vũ Tiến Lâm¹, Hoàng Văn Thành¹,
Hoàng Thanh Sơn¹, Nguyễn Trọng Minh², Trần Anh Hải¹, Dương Quang Trung¹,
Nguyễn Văn Tuấn¹, Nguyễn Huy Hoàng¹, Phạm Tiến Dũng¹,
Đào Trung Đức¹, Trương Trọng Khôi¹

¹Viện Nghiên cứu Lâm sinh, Viện Khoa học Lâm nghiệp Việt Nam

²Trường Đại học Lâm nghiệp

TÓM TẮT

Theo kết quả diễn biến rừng, huyện Ba Chẽ, tỉnh Quảng Ninh có khoảng 12.383 ha rừng tự nhiên thuộc 4 chủ quản lý chính là Hộ gia đình, cá nhân trong nước (HGĐ), Cộng đồng dân cư (CĐDC), Ủy ban nhân dân cấp xã (UBND), Ban quản lý rừng phòng hộ (BQLRPH). Đánh giá được thực trạng tài nguyên rừng tại 4 nhóm chủ quản lý này sẽ góp phần vào công tác bảo vệ và phát triển tài nguyên rừng tại Ba Chẽ. Phương pháp ô tiêu chuẩn (1.000 m²; 33,3 × 30,0 m) ngẫu nhiên tạm thời được áp dụng để thu thập số liệu hiện trường. Kết quả cho thấy, các chỉ số lâm phần về số cây, đường kính ngang ngực (D_{1,3}), tiết diện ngang, trữ lượng cây đứng và sinh khối khô trên mặt đất (AGB) đều có sự khác nhau rõ ràng giữa 4 đối tượng. Rừng thuộc UBND (63 cây/1.000 m²) có số cây nhiều nhất và ít nhất tại rừng thuộc CĐDC (46 cây/1.000 m²). Rừng thuộc CĐDC (15,36 cm) có D_{1,3} lớn nhất và nhỏ nhất tại rừng thuộc UBND (12,76 cm). Rừng thuộc BQLRPH có trữ lượng cây đứng lớn nhất (6,04 m³/1.000 m²) và nhỏ nhất tại rừng thuộc CĐDC (4,88 m³/1.000 m²). Rừng thuộc BQLRPH có AGB lớn nhất (6,15 tấn/1.000 m²) và nhỏ nhất tại rừng thuộc CĐDC (4,96 tấn/1.000 m²). Chỉ tiêu sinh trưởng giữa đai cao < 200 m và ≥ 200 m so với mực nước biển tại mỗi nhóm chủ quản lý cũng có sự khác nhau. Phân bố N/D lâm phần tại 4 nhóm chủ quản lý và 2 đai cao đều có dạng phân bố giảm. Cách thức và hiệu quả của công tác quản lý rừng bởi mỗi nhóm chủ quản lý là tác động chính dẫn đến sự khác nhau về đặc điểm lâm phần rừng tại Ba Chẽ. Từ thực tế đó cần tăng cường công tác quản lý, cách thức bảo vệ tài nguyên rừng như đối với rừng cộng đồng để rừng phát huy tốt hơn chức năng, vai trò bảo vệ môi trường sinh thái, góp phần xóa đói giảm nghèo tại Ba Chẽ.

Từ khóa: Chủ quản lý, đai cao, đặc trưng lâm phần, sinh khối, trữ lượng cây đứng

STRUCTURE AND ABOVEGROUND BIOMASS OF NATURAL FORESTS IN BA CHE DISTRICT, QUANG NINH PROVINCE

Trần Văn Đô¹, Nguyễn Toàn Thắng¹, Vũ Tiến Lâm¹, Hoàng Văn Thành¹, Hoàng Thanh Sơn¹,
Nguyễn Trọng Minh², Trần Anh Hải¹, Dương Quang Trung¹, Nguyễn Văn Tuấn¹, Nguyễn Huy Hoàng¹,
Phạm Tiến Dũng¹, Đào Trung Đức¹, Trương Trọng Khôi¹

¹Silvicultural Research Institute

²Vietnam National University of Forestry

SUMMARY

Ba Che district belonging to Quang Ninh Province had 12,383 ha of natural forest area, which was managed by four main owners including Individuals and householders (TH), Local community (LC), People's committee at communal level (PC) and Protection forest management board (PFMB). Understudying current status of natural forests of these four owners will contribute to sustainable forest development and management in Ba Che district. Random sampling plots of 1,000 m² each (33.3 × 30 m) were used to collect field data. The results indicated that all stand parameters including tree number, diameter at breast height (D_{1,3}), basal area, standing volume, and aboveground biomass (AGB) were significantly different among four owners. PC forest had highest tree number of 63 trees/1,000 m² and the lowest (46 trees/1,000 m²) belonged to LC forests. LC forest had the largest D_{1,3} of 15.36 cm and it was smallest in PC forest (12.76 cm). PFMB forest had highest standing volume of 6.04 m³/1,000 m² and AGB of 6.15 tons/1,000 m², the lowest belonged